

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 126/STP-XDKTVB

Lâm Đồng, ngày 14 tháng 8 năm 2024

V/v ý kiến báo cáo, đề xuất xây dựng
Nghị quyết về định mức đầu tư, hỗ
trợ đầu tư, mức khoán bảo vệ
rừng cho một số chính sách
trong lâm nghiệp

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 6485/UBND-LN ngày 01/8/2024 về việc xây dựng Nghị quyết về định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, mức khoán bảo vệ rừng cho một số chính sách trong lâm nghiệp. Qua nghiên cứu nội dung Tờ trình số 125/TTr-SNN ngày 23/7/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

1. Cơ sở pháp lý đối với đề xuất chủ trương xây dựng Nghị quyết quy định về định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, mức khoán bảo vệ rừng cho một số chính sách trong Lâm nghiệp theo Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ:

Thứ nhất, ngày 24/5/2024 Chính phủ ban hành Nghị định số 58/2024/NĐ-CP về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp. Trong đó, tại khoản 3 Điều 27 có quy định: “3. **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, mức khoán bảo vệ rừng quy định tại các Điều 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 16, 19, 21, 22 và 23 quyết định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư cụ thể** phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương”.

Theo đó, căn cứ trên cơ sở mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, mức khoán bảo vệ rừng quy định tại các Điều 5, 6, 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 16, 19, 21, 22 và 23 của Nghị định số 58/2024/NĐ-CP thì Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ **quyết định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư cụ thể** phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, qua đối chiếu nội dung đề xuất tại Tờ trình số 125/TTr-SNN ngày 23/7/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là “Ban hành Nghị quyết về **định mức** đầu tư, hỗ trợ đầu tư, mức khoán bảo vệ rừng từ một số chính sách trong Lâm nghiệp theo quy định tại khoản 3, Điều 27 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ” **là chưa phù hợp**.

Thứ hai, qua xem xét tại Mục 2 Phần I Tờ trình số 125/TTr-SNN ngày 23/7/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có đề cập nội dung: “Tuy nhiên, Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về



một số chính sách trong lâm nghiệp có hiệu lực từ ngày 15/7/2024 đã ban hành các định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư, khoán bảo vệ rừng...khác so với các định mức tỉnh Lâm Đồng hiện đang áp dụng và **bãi bỏ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP** ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về chính sách bảo vệ và phát triển rừng gắn với chính sách giảm nghèo bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc; **Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg** ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 - 2020; **Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg** ngày 08 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng; **Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg** ngày 14 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông lâm nghiệp” **là chưa phù hợp** vì qua rà soát hiện nay các văn bản nêu trên vẫn còn hiệu lực thi hành và Nghị định số 58/2024/NĐ-CP không có quy định bãi bỏ các văn bản nêu trên.

Đồng thời, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa đánh giá được các đối tượng đang được áp dụng các chính sách có liên quan tại các văn bản nêu trên cũng như các nội dung chi, mức hỗ trợ có khác so với quy định tại Nghị định số 58/2024/NĐ-CP hay không.

Thứ ba, qua đối chiếu tại Phần III Tờ trình số 125/TTr-SNN ngày 23/7/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có đề cập nội dung: **“Nghị quyết này là cơ sở để áp dụng** định mức để tính toán mức đầu tư, mức hỗ trợ đầu tư, mức khoán bảo vệ rừng.. trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng **và thay thế các quy định cũ tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP** ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về chính sách bảo vệ và phát triển rừng gắn với chính sách giảm nghèo bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc; **Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg** ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đầu tư phát triển rừng đặc dụng giai đoạn 2011 - 2020; **Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg** ngày 08 tháng 02 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ; **Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg** ngày 14 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ;”. Theo đó, việc Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thay thế Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ **là không phù hợp** theo quy định.

2. Ý kiến đề xuất của Sở Tư pháp

Từ những cơ sở pháp lý nêu trên và các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp kính báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

Sở Tư pháp kính đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh **giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (là cơ quan chuyên ngành) rà soát lại các quy định có liên quan để xác định nội dung, đối tượng điều chỉnh, phạm vi điều chỉnh cần tham mưu ban hành** cho chính xác theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 27 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP nêu trên và các văn bản có liên quan (trong đó

*cần giải trình cụ thể Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư áp dụng chung cho các trường hợp khi phát sinh hay Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ quyết định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư cụ thể đối với từng trường hợp cụ thể khi phát sinh) để Ủy ban nhân dân tỉnh có cơ sở xem xét trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định khoản 1 Điều 111 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 32 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, quy định về đề nghị xây dựng nghị quyết: “**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp căn cứ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, tự mình hoặc theo đề xuất của cơ quan, tổ chức, đại biểu Hội đồng nhân dân, có trách nhiệm đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh**”.*

Sở Tư pháp kính báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh./. *nhg*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, XDKTVB. *ph*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Văn Thúc

